

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 36

Phẩm 26: THẬP ĐỊA (Phần 3)

*Phật tử nghe hạnh rộng lớn này
Pháp thù thắng thâm diệu đáng ưa
Tâm đều hớn hở rất vui mừng
Rải khắp hoa thơm cúng dường Phật.
Lúc diễn nói pháp diệu như thế
Đại địa, biển cả đều chấn động
Tất cả Thiên nữ đều hoan hỷ
Đều phát âm diệu đồng ca ngợi
Thiên vương tự tại rất vui mừng
Rải ma-ni báu cúng dường Phật
Khen: Phật vì ta xuất thế
Diễn nói hạnh công đức bậc nhất
Nghĩa của các địa như đã giải
Trong trăm ngàn kiếp rất khó gặp
Nay tôi bỗng nhiên mà được nghe
Pháp diệu hạnh thắng của Bồ-tát.
Lại nguyện diễn nói bậc Thông tuệ
Đạo hạnh quyết định của Địa sau
Lợi ích tất cả hàng trời, người
Đại chúng hội này đều muốn nghe
Giải Thoát Nguyệt, tâm đại dũng mãnh
Thỉnh Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng
Từ Địa này chuyển vào Địa bốn
Có hành tướng gì xin giảng nói.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng bảo Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt:

–Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát, nơi Địa thứ ba đã hoàn toàn thanh tịnh rồi, muốn vào Địa thứ tư là địa Diệm tuệ, phải tu hành mười pháp môn. Những gì là mười? Đó là quán sát cõi chúng sinh, quán sát pháp giới, quán sát thế giới, quán sát cõi hư không, quán sát cõi thức, quán sát cõi dục, quán sát cõi sắc, quán sát cõi vô sắc, quán sát cõi tin hiểu của tâm rộng, quán sát cõi tin hiểu lớn của tâm lớn, Bồ-tát do mười pháp môn này mà được vào Địa thứ tư là địa Diệm tuệ.

Chư Phật tử! Bồ-tát an trụ nơi địa Diệm tuệ này có thể dùng mười pháp do trí thành tựu trọn vẹn để được nội pháp của địa này, sinh vào nhà Như Lai. Những gì là mười? Đó là tâm sâu xa bất thoái, đối với Tam bảo sinh tâm tín thanh tịnh rốt ráo chẳng hoại, quán sự sinh diệt của các hành, quán tự tánh của các pháp vô sinh, quán sự thành

hoại của thế gian, quán nhân nơi nghiệp mà có sinh, quán sinh tử và Niết-bàn, quán nghiệp, cõi nước của chúng sinh, quán thời gian trước thời gian sau, quán tất cả đều không sở hữu.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ nơi Địa thứ tư này quán nội thân, theo thân quán niệm, siêng năng dững mãnh trừ sự tham lam, lo sầu của thế gian. Quán ngoại thân, theo thân quán niệm siêng năng dững mãnh trừ sự tham lam, lo sầu của thế gian. Quán nội ngoại thân, theo thân quán niệm, siêng năng dững mãnh trừ sự tham lam, lo sầu của thế gian.

Cũng vậy, quán nội thọ, ngoại thọ, nội ngoại thọ, theo thọ quán. Quán nội tâm, ngoại tâm, nội ngoại tâm, theo tâm quán. Quán nội pháp, ngoại pháp, nội ngoại pháp, theo pháp quán niệm, siêng năng dững mãnh trừ sự tham lam, lo sầu của thế gian.

Lại nữa, Bồ-tát đối với pháp ác bất thiện chưa sinh, vì muốn cho nó chẳng sinh nên siêng năng tinh tấn phát tâm chánh đoạn. Đối với pháp ác bất thiện đã sinh, vì muốn dứt trừ nên siêng năng tinh tấn phát tâm chánh đoạn.

Đối với pháp thiện chưa sinh, vì muốn cho nó sinh mà siêng năng tinh tấn phát tâm chánh hành. Đối với pháp thiện đã sinh, vì muốn còn mãi không mất, vì muốn càng thêm rộng lớn, nên siêng năng tinh tấn phát tâm chánh hành.

Bồ-tát này tu hành định dục, dứt pháp hành, thành tựu thần túc, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả. Tu hành định tinh tấn, định tâm, định quán, dứt pháp hành, thành tựu thần túc, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả.

Bồ-tát này tu hành tín căn, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả. Tu hành căn tinh tấn, căn niệm, căn định, căn tuệ, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả.

Bồ-tát này tu hành tín lực, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả. Tu hành lực tinh tấn, lực niệm, lực định, lực tuệ, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả.

Bồ-tát này tu hành giác phần niệm, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt. Tu hành giác phần trạch pháp, giác phần tinh tấn, giác phần hỷ, giác phần khinh an, giác phần định, giác phần xả, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt, hồi hướng xả.

Bồ-tát này tu hành chánh kiến, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt. Tu hành chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định, chỗ nương tựa sự nhàm chán, chỗ nương tựa sự xa lìa, chỗ nương tựa sự tịch diệt hồi hướng xả.

Bồ-tát này tu hành những công đức như vậy, vì chẳng bỏ chúng sinh, vì giữ gìn bản nguyện, vì lấy đại Bi làm đầu, vì thành tựu đại Từ, vì tư niệm trí Nhất thiết trí, vì thành tựu cõi Phật trang nghiêm, vì thành tựu đầy đủ Lực, Vô úy, Phật pháp bất cộng, tướng tốt, âm thanh của Như Lai, vì cầu đạo thượng thượng thù thắng, vì tùy thuận pháp giải thoát sâu xa của Phật đã nghe, vì tư duy theo phương tiện thiện xảo của đại trí.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ nơi địa Diệm tuệ này, đối với tất cả sự chấp trước như thân kiến, ngã, nhân, chúng sinh, thọ giả, uẩn, xứ, giới, ra vào tư duy, quán sát đối trị, tất cả sự chấp trước như ngã sở, tài vật, đều xa lìa.

Bồ-tát này nếu thấy những nghiệp nào bị Đức Như Lai quả trách, bị phiền não

nhhiêm ô đều xa lìa. Thấy những nghiệp nào được Đức Như Lai khen ngợi, thuận đạo Bồ-tát, thì đều tu hành.

Chư Phật tử! Bồ-tát theo sự phát khởi của trí tuệ phương tiện mà tu tập đạo và trợ đạo. Vì vậy được tâm tươi vui, tâm mềm dịu, tâm ôn hòa, tâm lợi ích an lạc, tâm không tạp nhiễm, tâm cầu pháp tối thắng, tâm cầu trí tuệ thù diệu, tâm cứu tất cả thế gian, tâm cung kính Bạc Tôn Đức không trái lời dạy bảo, tâm khéo tu hành theo pháp đã được nghe.

Bồ-tát này biết ân, biết báo ân, rất hòa nhã, hiền lành, đồng ở an vui, chất trực, dịu dàng, không rắc rối, không ngã mạn, khéo lãnh nhận lời dạy được tâm của người nói.

Bồ-tát này thành tựu nhẫn như vậy, thành tựu sự nhu hòa như vậy, thành tựu tịch diệt như vậy, thành tựu nhẫn nhu hòa tịch diệt như vậy, lúc tác ý tu tập làm thanh tịnh hạnh nghiệp của địa sau, liền được tinh tấn không ngừng nghỉ, tinh tấn chẳng tạp nhiễm, tinh tấn chẳng thoái chuyển, tinh tấn rộng lớn, tinh tấn vô biên, tinh tấn nhiệt thành, tinh tấn không gì bằng, tinh tấn không thể hoại, tinh tấn thành tựu đầy đủ tất cả chúng sinh, tinh tấn khéo phân biệt là đạo hay phi đạo.

Bồ-tát này, cõi tâm thanh tịnh, thâm tâm chẳng mất, sự hiểu biết nhạy bén, thiện căn tăng trưởng, lìa cấu trược thế gian, dứt nghi hoặc, xét đoán sáng xuất đầy đủ, hỷ lạc trọn vẹn được chính Đức Phật hộ niệm nên vô lượng chí nguyện đều được thành tựu.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ nơi địa Diệm tuệ này do nguyện lực nên được thấy nhiều Đức Phật. Đó là thấy trăm Đức Phật, thấy ngàn Đức Phật, thấy trăm ngàn Đức Phật, cho đến thấy trăm ngàn ức triệu Đức Phật, đều kính trọng, phụng sự, cúng dường và cũng cúng dường y phục, đồ nằm, thức ăn uống, thuốc men, tất cả vật dụng đều dâng cúng hết. Cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Dem thiện căn này đều hồi hướng nơi Chánh giác Vô thượng. Ở chỗ chư Phật cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì, tu hành toàn vẹn. Rồi lại ở trong pháp của Đức Phật đó xuất gia tu hành. Rồi lại tu tập, thâm tâm tin hiểu, trải qua vô lượng trăm ngàn ức triệu kiếp, cho các căn lành càng thêm trong sáng.

Chư Phật tử! Ví như thợ kim hoàn luyện chân kim lành thành đồ trang sức, những kim khí khác không thể sánh kịp.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Địa thứ tư này, thiện căn hiện có những thiện căn của các bậc dưới không thể sánh kịp.

Như báu ma-ni trong sạch phát sáng, những châu báu khác không thể sánh kịp, gió mưa không làm hư được.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Địa thứ tư này, các Bồ-tát bậc dưới không thể sánh kịp, các ma phiến não đều không thể hủy hoại.

Trong bốn Nhiếp pháp, Bồ-tát này thiên nhiều về Đồng sự, trong mười môn Ba-la-mật, thiên nhiều về Tinh tấn. Ngoài ra, đều tu tập hết, nhưng chỉ tùy thời tùy phần tùy sức.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về Địa thứ tư, địa Diệm tuệ của Bồ-tát.

Bồ-tát trụ nơi bậc này phần nhiều làm Thiên vương Dạ-ma, dùng phương tiện khéo léo có thể trừ diệt thân kiến, các thứ phiến não cho chúng sinh, khiến họ trụ vào chánh kiến.

Khi tu tất cả hạnh Bồ thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự, Bồ-tát đều không rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, cho đến không rời niệm trí Nhất thiết chủng.

Bồ-tát này lại nghĩ: Trong tất cả chúng sinh, ta sẽ là người đứng đầu, là người tốt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đẹp, là người rất tốt đẹp, là người tuyệt diệu, là người rất tuyệt diệu, là người cao thượng, là người vô thượng, cho đến là nơi nương tựa của trí Nhất thiết trí.

Bồ-tát này nếu siêng tinh tấn thì trong khoảng một niệm được nhập ức số Tam-muội, được thấy ức số Đức Phật, được biết thần lực của ức số Đức Phật, có thể làm chấn động ức số thế giới, cho đến có thể thị hiện ức số thân Phật, mỗi mỗi thân hiện ức số Bồ-tát làm quyến thuộc. Nếu do nguyện lực thù thắng thì Bồ-tát này tự tại thị hiện hơn số trên đây, trong trăm kiếp, ngàn kiếp cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng thể tính đếm biết được.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Bồ-tát đã tịnh Địa thứ ba
Kế quán chúng sinh, cõi thế, pháp
Cõi không cõi thức và ba cõi
Tâm hiểu thấu có thể thẳng vào.
Mới lên địa Diệm thêm uy lực
Sinh nơi nhà Như Lai trọn bất thoái
Tâm tin Phật, Pháp, Tăng chẳng hoại
Quán pháp vô thường và vô sinh
Quán thế thành hoại, nghiệp có sinh
Nghiệp có cõi sinh tử, Niết-bàn
Quán đời sau trước cũng quán tận
Tu hành như vậy sinh nhà Phật.
Được pháp này rồi sinh tâm Từ
Càng thêm siêng tu bốn Niệm xứ
Quán trong, ngoài thân, thọ, tâm, pháp
Tham ái thế gian đều trừ dứt.
Bồ-tát siêng tu bốn Chánh cần
Dứt trừ pháp ác, thêm pháp thiện
Thần túc, Căn, Lực đều khéo tu
Giác phần, Chánh đạo cũng như vậy
Vì độ chúng sinh tu trợ đạo
Từ bi làm đầu, bản nguyện giữ
Cầu trí Nhất thiết và cõi Phật
Cũng nhớ mười Lực của Như Lai.
Bốn Vô úy, mười tám Bất cộng,
Tướng tốt trang nghiêm tiếng vi diệu
Cũng cầu đạo diệu chỗ giải thoát
Và phương tiện lớn để tu hành
Thân kiến làm đầu sáu mươi hai
Ngã và ngã sở vô lượng loại
Uẩn, xứ, giới, những thứ chấp trước
Trong Địa thứ tư lìa tất cả
Như Lai quả trách nghiệp phiền não
Vì không lợi ích đều dứt trừ
Người trí tu hành nghiệp thanh tịnh
Vì độ chúng sinh tu tất cả*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát siêng tu chẳng biếng trễ
Liên được đầy đủ cả mười tâm
Chuyên cầu Phật đạo chẳng mệt mỏi
Chí mong nhận chức độ muôn loại.
Kính trọng Tôn đức tuân lời dạy
Biết ân, dễ bảo không giận dữ
Bỏ mạn, lìa nịnh, tâm dịu dàng
Lại thêm siêng năng chẳng thoái chuyển
Bồ-tát trụ địa Diệm tuệ này
Tâm ý thanh tịnh trọn không mất
Hiểu rõ quyết định, thêm căn lành
Lưới nghi ướm trước đều dứt hết.
Bồ-tát địa này hơn loài người
Cúng dường ức triệu vô lượng Phật.
Được nghe chánh pháp cũng xuất gia
Không hủy hoại được, như vàng thật.
Bồ-tát địa này đủ công đức
Dùng trí phương tiện tu hành đạo
Chẳng bị ma làm tâm thoái chuyển
Ví như ma-ni không hư hoại
Địa này thường làm Dạ Thiên vương
Đối pháp tự tại chúng tôn trọng
Độ khắp chúng sinh trừ ác kiến
Chuyên cầu trí Phật tu nghiệp thiện
Bồ-tát càng thêm sức tinh tấn
Được chứng Tam-muội cả số ức
Nếu dùng lực trí nguyện thực hiện
Quá hơn số này, không tính được.
Như vậy Bồ-tát Địa thứ tư
Đã hành đạo vi diệu thanh tịnh
Công đức nghĩa trí cùng tương ưng
Vì chư Phật tử, tôi đã nói
Đại chúng được nghe hạnh Diệm tuệ
Tỏ ngộ pháp diệu tâm hoan hỷ
Rải hoa trên không khen ngợi:
Lành thay, Đại sĩ Kim Cang Tạng!
Thiên vương Tự tại cùng Thiên chúng
Nghe pháp hơn hờ trụ hư không
Phóng khắp những mây sáng vi diệu
Cúng dường Như Lai vui tràn ngập
Chúng Thiên nữ hòa tấu nhạc trời
Cũng dùng lời ca khen ngợi Phật
Đều do oai thần của Bồ-tát
Trong tiếng đàn ca phát lời này:
Nguyện Phật lâu xa nay mới mãn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phật đạo lâu xa nay mới được,
Thích-ca Mâu-ni đến Thiên cung
Đấng Thiên Nhân Sư, nay mới thấy
Biển lớn lâu xa nay mới động.
Phật sáng lâu xa nay mới phóng
Chúng sinh lâu xa mới an vui,
Tiếng đại Bi lâu mới được nghe,
Công đức giải thoát nay đã đến
Kiêu mạn tối tăm đều đã trừ
Cùng tội thanh tịnh như hư không
Chẳng nhiễm thế pháp, như hoa sen
Đấng Đại Mâu-ni hiện ra đời
Như Tu-di hiện trên biển lớn
Cúng Phật có thể dứt các khổ
Cúng dường tất được trí Như Lai
Đối tượng đáng cúng, không gì bằng
Thế nên hoan hỷ cúng dường Phật
Vô lượng các Thiên nữ như vậy
Phát ra âm thanh diệu ca ngợi Phật
Tất cả cung kính rất vui mừng
Chiêm ngưỡng Như Lai, đứng yên lặng
Bấy giờ, Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt
Lại thỉnh Đại sĩ Kim Cang Tạng
Mong cầu Bồ-tát vì tuyên thuyết
Các hành tướng của Địa thứ năm.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng bảo Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt:

–Thưa Phật tử! Đại Bồ-tát khi hành đạo ở Địa thứ tư đã khéo viên mãn, muốn vào Địa thứ năm, là địa Nan thắng, phải dùng mười thứ tâm bình đẳng thanh tịnh. Những gì là mười? Đó là tâm bình đẳng thanh tịnh đối với pháp của Phật quá khứ, tâm bình đẳng thanh tịnh đối với pháp của Phật vị lai, tâm bình đẳng thanh tịnh đối với pháp của Phật hiện tại, tâm bình đẳng thanh tịnh đối với giới, tâm bình đẳng thanh tịnh đối với tâm, tâm bình đẳng thanh tịnh dứt trừ kiến nghi hối, tâm bình đẳng thanh tịnh đối với trí đạo phi đạo, tâm bình đẳng thanh tịnh tu hành tri kiến, tâm bình đẳng thanh tịnh quán sát tất cả pháp Bồ-đề phần vô thượng, tâm bình đẳng thanh tịnh giáo hóa tất cả chúng sinh.

Đại Bồ-tát dùng mười tâm bình đẳng thanh tịnh này nên được vào Địa thứ năm của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã an trụ nơi Địa thứ năm rồi, do khéo tu pháp phần Bồ-đề, do khéo làm thanh tịnh tâm sâu xa, do cầu thêm đạo Vô thượng thù thắng, do tùy thuận chân như, do giữ gìn nguyện lực, do thương yêu không bỏ tất cả chúng sinh, do chữa nhóm phước trí trợ đạo, do tinh tấn tu tập chẳng nghỉ, do xuất sinh phương tiện thiện xảo, do quán sát soi rõ các bậc trên, do được Như Lai hộ niệm, do giữ gìn sức niệm mà được tâm không thoái chuyển.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này biết như thật đây là thánh đế Khổ, đây là thánh đế khổ Tập, đây là thánh đế khổ Diệt, đây là thánh đế khổ Đạo.

Bồ-tát này khéo biết sự thật về thế tục, khéo biết sự thật về đệ nhất nghĩa, khéo

biết sự thật về tướng, khéo biết sự thật về sự sai biệt, khéo biết sự thật về sự thành lập, khéo biết sự thật về sự, khéo biết sự thật về sinh, khéo biết sự thật về tận vô sinh, khéo biết sự thật về trí nhập đạo, khéo biết sự thật về sự thành tựu theo thứ lớp của tất cả Địa Bồ-tát, cho đến khéo biết sự thật về việc thành tựu trí của Như Lai.

Bồ-tát này vì tùy theo sở thích nơi tâm của chúng sinh làm cho họ hoan hỷ nên biết sự thật về thế tục, vì thông đạt về một thật tướng nên biết sự thật về Đệ nhất nghĩa, vì tỏ thấu tướng riêng, tướng chung của pháp nên biết sự thật của tướng, vì rõ phần vị sai biệt của các pháp nên biết sự thật sai biệt, vì khéo phân biệt uẩn xứ giới nên biết sự thật về sự thành lập, vì tỏ ngộ thân tâm khổ não nên biết sự thật về sự, vì tỏ ngộ các loài sinh tướng tục nên biết sự thật về sinh, vì tất cả nhiệt não rốt ráo diệt trừ nên biết sự thật về trí tận vô sinh, vì xuất sinh vô nhị nên biết sự thật về trí nhập đạo, vì chánh giác ngộ tất cả hành tướng nên biết sự thật về sự thành tựu theo thứ lớp của tất cả Địa Bồ-tát, cho đến sự thật về sự thành tựu trí Như Lai, dùng sức của trí tin hiểu để biết, chẳng phải dùng sức của trí rốt ráo để biết.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đã được các trí như thật rồi, thì biết như thật tất cả pháp hữu vi là hư vọng đối trá gạt phỉnh kẻ ngu, vì thế nên khi ấy Bồ-tát đối với tất cả chúng sinh càng tăng thêm đại Bi, phát sinh ánh sáng đại Từ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được trí lực như vậy chẳng bỏ tất cả chúng sinh, thường cầu trí Phật, quán sát như thật tất cả pháp hữu vi đời trước, đời sau biết rõ do vô minh hữu ái từ đời trước nên sinh ra sinh tử lưu chuyển, ở nhà năm uẩn không thể thoát ra, thêm lớn sự khổ, thật ra không có ngã, không có thọ mạng, không có sự dưỡng dục, không có thân đời sau, do nhiều yếu tố tạo thành, rời ngã và ngã sở. Đời trước, đời sau cũng như vậy, đều là vô sở hữu, hư vọng tham chấp, dứt hết thì được giải thoát. Hoặc có hoặc không đều biết như thật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ: Hàng phàm phu ấy ngu si vô trí thật là đáng thương. Có vô số thân đã mất, nay mất, sẽ mất. Diệt mất như vậy mà chẳng thể đối với thân sinh tướng nhằm chán, lại thêm lớn nỗi khổ, cho bản thân theo dòng sinh tử chẳng trở lại được. Đối với ngôi nhà các uẩn chẳng cầu thoát khỏi, chẳng biết lo sợ bốn răn độc lớn, không nhờ được những mũi tên kiêu mạn, kiến chấp, không dập tắt được ngọn lửa tham, sân, si, không phá tan được màn tối vô minh, không làm khô cạn được biển lớn ái dục. Họ chẳng cầu đấng Thánh giả Đạo sư đủ mười Lực, mà vào nơi rừng rậm ý ma. Ở trong biển sinh tử họ bị lượng sóng giác quán cuốn trôi nhận chìm.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này lại nghĩ: Những chúng sinh ấy thọ khổ như vậy, cô cùng khốn đốn, không chỗ nương, không ai cứu, không đất, không nhà, đui mù, không người dẫn dắt. Họ bị vô minh che lấp, màn tối chụp trùm.

Nay ta vì tất cả chúng sinh kia mà tu hành những pháp trợ đạo phước trí, đôn độc phát tâm chẳng cầu bạn bè, đem công đức này làm cho chúng sinh được thanh tịnh rốt ráo, cho đến chứng được mười Trí lực, trí tuệ vô ngại của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này dùng trí tuệ quán sát thiện căn đã tu như vậy, đều vì cứu hộ tất cả chúng sinh, tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, an lạc tất cả chúng sinh, thương xót tất cả chúng sinh, thành tựu tất cả chúng sinh, giải thoát tất cả chúng sinh, thâm nhận tất cả chúng sinh, khiến tất cả chúng sinh lìa những khổ não, khiến tất cả chúng sinh đều được thanh tịnh, khiến tất cả chúng sinh đều được điều phục, khiến tất cả chúng sinh chứng nhập Niết-bàn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát an trụ nơi Địa thứ năm, địa Nan thắng này, gọi là Bạc

niệm, vì chẳng quên chánh pháp, gọi là Bạc trí vì có thể khéo quyết đoán, gọi là Bạc có ý nghĩa vì biết ý nghĩa của kinh thứ lớp liên hợp, gọi là Bạc hổ thẹn vì hộ mình hộ người, gọi là Bạc kiên cố vì chẳng bỏ giới hạnh, gọi là Bạc giác ngộ vì có khả năng quán sát cái đúng và cái chẳng đúng, gọi là Bạc tùy trí vì chẳng theo gì khác, gọi là Bạc tùy tuệ vì khéo biết sự sai biệt giữa câu đúng nghĩa hay chẳng đúng nghĩa, gọi là Bạc thần thông, vì khéo tu thiền định, gọi là Bạc phương tiện khéo léo vì có thể hành theo thế gian, gọi là Bạc không nhàm chán vì khéo chứa phước đức, gọi là Bạc không ngừng nghỉ vì thường cầu trí tuệ, gọi là Bạc chẳng mệt mỏi vì tích chứa đại Từ bi, gọi là Bạc siêng tu vì người vì muốn cho tất cả chúng sinh chứng nhập Niết-bàn, gọi là Bạc siêng cầu chẳng lười biếng vì cầu Trí lực, Vô úy, pháp Bất cộng của Như Lai, gọi là Bạc phát ý có thể làm vì thành tựu mọi sự trang nghiêm nơi cõi Phật, gọi là Bạc siêng tu các hạnh lành vì đầy đủ tướng tốt, gọi là Bạc thường siêng tu tập vì cầu trang nghiêm thân, ngữ, ý như Như Lai, gọi là Bạc rất tôn trọng cung kính pháp vì đúng như lời dạy của tất cả Đại Bồ-tát mà thực hành, gọi là Bạc tâm không chướng ngại vì dùng đại phương tiện thường du hành nơi thế gian, gọi là Bạc ngày đêm xa lìa những tâm khác vì thường thích giáo hóa tất cả chúng sinh.

Chư Phật tử! Lúc Đại Bồ-tát siêng tu hành như vậy, dùng bố thí để giáo hóa chúng sinh, dùng Ái ngữ, Lợi hành và Đồng sự, để giáo hóa chúng sinh, thị hiện sắc thân để giáo hóa chúng sinh, diễn thuyết các pháp để giáo hóa chúng sinh, khai thị hạnh Bồ-tát để giáo hóa chúng sinh, hiển thị oai lực lớn của Như Lai để giáo hóa chúng sinh, hiển thị lỗi lầm khổ sở của sinh tử để giáo hóa chúng sinh, khen ngợi trí tuệ lợi ích của Như Lai để giáo hóa chúng sinh, hiển sức đại thần thông để giáo hóa chúng sinh, dùng các môn phương tiện để giáo hóa chúng sinh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này có thể siêng năng theo phương tiện như vậy để giáo hóa chúng sinh, tâm luôn tương tục hướng đến trí Phật, thiện căn đã tu không hề thoái chuyển, thường siêng tu học những pháp hành thù thắng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này vì tạo lợi ích cho chúng sinh nên học hỏi tất cả kỹ nghệ thế gian, như là môn văn tự, toán số, đồ thư, ấn loát, các sách luận về địa, thủy, hỏa, phong đều thông đạt. Lại giỏi phương thuốc trị lành các bệnh: Diên cuồng, càn tiêu, quỷ mị, cổ độc. Lại giỏi những thứ văn bút, tán vịnh, ca vũ, kỹ nhạc, trào lộng, đàm luận. Biết rõ cách thức kiến tạo thành trì, thôn ấp, nhà cửa, vườn tược, suối ao, cây cỏ, hoa trái, dược thảo. Biết những nơi có mỏ vàng, bạc, châu, ngọc. Giỏi xem biết rõ về mặt trời, mặt trăng, tinh tú, chim hót, địa chấn, chiêm bao tốt xấu, thân tướng sang hèn. Những môn trì giới, nhập thiền định, vô lượng thần thông, bốn định vô sắc và tất cả việc thế gian khác, nếu là những sự không làm tổn hại chúng sinh mà đem lại lợi ích thì đều khai thị cho họ, lần đưa họ đến Phật pháp vô thượng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi địa Nan thắng này, do nguyện lực nên được thấy nhiều Đức Phật, đó là thấy trăm Đức Phật, ngàn Đức Phật, trăm ngàn Đức Phật, cho đến thấy trăm ngàn ức triệu Đức Phật, đều cung kính tôn trọng phụng sự cúng dường, y phục, thức ăn uống, đồ nằm, thuốc men, tất cả vật dụng đều dâng cúng, cũng cúng dường tất cả chúng Tăng. Đem thiện căn này hồi hướng nơi Vô thượng Bồ-đề. Ở chỗ chư Phật, cung kính nghe pháp, nghe xong thọ trì, tùy sức tu hành. Sau đó lại được xuất gia ở trong Phật pháp. Đã xuất gia rồi, lại được nghe pháp, được Đà-la-ni làm bậc Pháp sư văn trì. Ở trong địa này trải qua trăm kiếp, trải qua ngàn kiếp, cho đến vô lượng trăm ngàn ức triệu kiếp, những thiện căn đã có càng thêm trong sáng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chư Phật tử! Ví như chân kim dùng ngọc xa cừ để dỗi bóng thì càng thêm trong sáng.

Cũng vậy, thiện căn của Bồ-tát này dùng phương tiện tuệ tư duy quán sát, càng thêm trong sáng.

Chư Phật tử! Bồ-tát trụ nơi địa Nan thắng này dùng phương tiện trí thành tựu công đức, những thiện căn của bậc dưới không thể sánh kịp.

Chư Phật tử! Như mặt trời, mặt trăng cung điện ánh sáng do sức gió giữ gìn nên không bị chướng ngại hoại diệt, cũng chẳng phải sức gió khác làm khuynh động được.

Cũng vậy, những thiện căn của bậc Bồ-tát này, do phương tiện trí theo dõi quán sát nên không bị ngăn ngại hoại diệt, cũng chẳng phải thiện căn của tất cả Độc giác, Thanh văn và thế gian làm khuynh động được.

Trong mười môn Ba-la-mật, Bồ-tát này thiên nhiều về Thiên Ba-la-mật, ngoài ra, đều tu hết, nhưng chỉ tùy phần, tùy sức.

Chư Phật tử! Đây là lược nói về Địa thứ năm, địa Nan thắng của Đại Bồ-tát.

Bồ-tát ở Địa này thường làm Thiên vương Đâu-suất. Đối với chúng sinh đều được tự tại, dẹp trừ tất cả tà kiến ngoại đạo, có thể làm cho chúng sinh trụ trong Thật đế.

Khi hành tất cả hạnh Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự như thế, Bồ-tát đều chẳng rời niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, cho đến chẳng rời niệm đầy đủ trí Nhất thiết trí.

Bồ-tát này lại nghĩ: Ta sẽ ở trong chúng sinh làm người đứng đầu, làm người tốt đẹp, làm người rất tốt đẹp, làm người tuyệt diệu, làm người rất tuyệt diệu, làm người cao thượng, làm người vô thượng, cho đến làm chỗ nương tựa của trí Nhất thiết chủng trí.

Bồ-tát này nếu phát khởi siêng năng tinh tấn, thì trong khoảng một niệm, được ngàn ức Tam-muội, thấy ngàn ức Đức Phật, biết thần lực của ngàn ức Đức Phật, có thể làm chấn động ngàn ức thế giới, cho đến thị hiện ngàn ức thân Phật, mỗi mỗi thân hiện ngàn ức Bồ-tát làm quyến thuộc.

Nếu dùng nguyện lực thù thắng tự tại để thị hiện thì hơn số trên đây, trăm kiếp, ngàn kiếp, cho đến trăm ngàn ức triệu kiếp chẳng thể tính đếm được.

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Bồ-tát địa bốn đã thanh tịnh
Tư duy Phật ba đời bình đẳng
Giới, tâm, trừ nghi, đạo phi đạo,
Quán sát như vậy vào Địa năm
Niệm xứ làm cung, căn làm tên
Chánh cần làm ngựa, xe: Thần túc,
Giáp sắt năm Lực phá oán địch
Mạnh mẽ bất thoái vào địa năm
Hổ thẹn y phục, hoa giác phần
Tịnh giới làm hương, thiền hương xoa
Trí tuệ phương tiện trang nghiêm đẹp
Vào rừng Tổng trì, vườn Tam-muội.
Như ý làm chân, chánh niệm cổ
Từ bi làm mắt, trí tuệ răng
Đấng Sư tử gầm vang vô ngã
Phá giặc phiền não vào địa năm*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát trụ Địa thứ năm này
Chuyển tu đạo thanh tịnh thắng thượng
Chỉ cầu Phật pháp chẳng thoái chuyển
Gẫm nhớ Từ bi không nhàm chán
Chứa nhóm phước trí, công đức thắng
Tinh tấn phương tiện quán bậc trên
Phật lực gia hộ đủ niệm tuệ
Biết rõ bốn Đế đều như thật
Khéo biết Thế đế, Thắng nghĩa đế
Tướng đế sai biệt, thành lập đế
Sự đế, sinh, tận và đạo đế
Cho đến đế vô ngại Như Lai
Quán đế như vậy dầu vì diêu
Chưa được thắng giải thoát vô ngại
Do đầy hay sinh công đức lớn
Cho nên vượt hơn thế trí tuệ
Đã quán đế rồi biết hữu vi
Thể tánh hư dối không bền chắc
Được phần từ quang của chư Phật
Vì lợi chúng sinh cầu trí Phật
Quán pháp hữu vi đời trước sau
Vô minh tối tăm, ái ràng buộc
Lutu chuyển xoay vẫn trong quả khổ
Không ngã, không nhân, không thọ mạng
Ái thủ làm nhân thọ khổ sau
Muốn tìm bến bờ không thể được
Mê vọng trôi chìm không thuở về
Họ đều đáng thương ta phải độ
Nhà: Uẩn, rắn: Cõi, mũi tên: Chấp
Lửa tâm hừng hực, si tối nặng
Sông ái cuốn trôi chẳng rảnh xem
Biển khổ dạt dờ không người dắt
Biết rõ như vậy siêng tinh tấn
Việc làm đều vì độ chúng sinh
Gọi là người có niệm có tuệ
Cho đến người hiểu biết phương tiện
Tu tập phước trí không nhàm chán
Cung kính đa văn chẳng mỏi mệt
Cõi nước, tướng tốt đều trang nghiêm
Như vậy đều vì chúng sinh cả
Vì muốn giáo hóa các thế gian
Giỏi biết thơ số cách ấn loát
Và cũng biết rõ các phương thuốc
Chữa trị bệnh tật đều được lành
Văn từ, ca vũ đều khéo giỏi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhà cửa, vườn ao đều an ổn
Mỏ vàng, bạc ngọc đều phát hiện
Làm lợi ích vô lượng chúng sinh
Nhật, nguyệt, tinh tú và địa chấn
Cho đến thân tướng cũng quán sát
Bốn thiên, vô sắc và thần thông
Vì lợi thế gian đều hiển thị
Bạc trụ địa Nan thắng này
Cúng vô lượng Phật và nghe pháp
Như dùng diệu bảo mài chân kim
Thiện căn đã có càng trong sáng
Ví như tinh tú giữa hư không
Sức gió giữ gìn không tổn động
Cũng như hoa sen không dính nước
Bồ-tát độ đời cũng như vậy
Bạc này thường làm Đâu-suất vương
Luôn dẹp ngoại đạo các tà kiến
Thiện căn đã tu cầu trí Phật
Nguyện được mười Lực độ chúng sinh
Lại siêng tu hành đại tinh tấn
Liên được cúng dường ngàn ức Phật
Đắc định chân động cõi cũng vậy
Nếu do nguyện lực lại hơn đây
Như vậy Địa thứ năm Nan thắng
Đạo chân thật tối thượng trong đời
Tôi dùng các môn sức phương tiện
Vì chư Phật tử đã tuyên thuyết.

